

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2022/HS-ST

Ngày 10 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Nhung và bà Trần Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Mạnh Tiến, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Phạm Thị Mai P; sinh ngày 29 tháng 10 năm 1996, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ 3, khu 8B, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở trước khi bị bắt: thôn Làng, xã Thống Nhất, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: lớp 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Phạm Mai S và con bà Bùi Thị T; có chồng là Ngô Văn Đ, sinh năm: 1992 (đã ly hôn); có một con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 20/01/2022; tạm giam từ ngày 29/01/2022; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hạ Long; có mặt.

*** Những người làm chứng:**

1) Chị Trần Thị N, sinh năm: 1974; nơi cư trú: thôn Chợ, xã Thống Nhất, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt;

2) Anh Nguyễn Văn D, sinh năm: 1988; nơi cư trú: thôn Chợ, xã Thống Nhất, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

*** Những người chứng kiến:**

1) Bà Nguyễn Minh Á, sinh năm: 1963; nơi cư trú: thôn Làng, xã Thống Nhất, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

2) Anh Nguyễn Duy L, sinh năm: 1992; nơi cư trú: thôn Chợ, xã Thống Nhất, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ, ngày 20/01/2022, tại khu tái định cư thuộc thôn Làng, xã Thống Nhất, thành phố Hạ Long, Công an thành phố Hạ Long phát hiện, bắt quả tang Phạm Thị Mai P có hành vi tàng trữ trái phép chất nghi là ma túy, với mục đích để bán. Vật chứng thu giữ: dưới đất, cạnh nơi P đang đứng 01 (một) gói giấy bên trong có chứa 02 (hai) túi nilon, trong mỗi túi đều có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) gói giấy bên trong có chứa 03 (ba) túi nilon, trong mỗi túi đều có chứa chất tinh thể màu trắng. Bị cáo khai: do bị Công an kiểm tra nên bị cáo đã vứt ma túy xuống đất.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Thị Mai P tại thôn Làng, xã Thống Nhất, thành phố Hạ Long, thu giữ của bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, đen kèm 01 sim.

Tại Kết luận giám định số 327/KL-GĐMT ngày 26/01/2022, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 05 (năm) túi nilon thu giữ của Phạm Thị Mai P là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,376 gam (không phẩy ba bảy sáu gam).

Quá trình điều tra, bị cáo khai: Bị cáo sử dụng ma túy từ tháng 9/2021 và sinh sống cùng anh Nguyễn Duy L tại phòng trọ thuộc thôn Làng, xã Thống Nhất, thành phố Hạ Long từ tháng 12/2021. Chiều ngày 18/01/2022, bị cáo đi đến khu vực hồ Cao Sơn thuộc phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh gặp, mua ma túy của 01 người phụ nữ tên là Liên (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 500.000 đồng và được Liên cho một ít vỏ túi nilon. Sau khi mua được ma túy, bị cáo mang về phòng trọ tại thôn Làng, xã Thống Nhất, bị cáo chia thành 05 túi nilon nhỏ để bán kiếm lời với giá 200.000 đồng/túi. Việc bị cáo mua ma túy về để bán thì anh L không biết cũng không tham gia cùng bị cáo. Khoảng 10 giờ ngày 20/01/2022, bị cáo cho 05 túi ma túy chia vào 02 gói giấy để mang đến khu tái định cư thuộc thôn Làng, xã Thống Nhất để bán thì bị Công an kiểm tra, do sợ hãi nên bị cáo đã ném số ma túy xuống mặt đất nơi bị cáo đang đứng và bị thu giữ. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và cho rằng việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan, sai. Bị cáo được bà nội (Phạm Thị N) nuôi dưỡng từ năm 02 tuổi đến khi bị cáo lấy chồng. Bố mẹ bị cáo ly hôn, bố bị cáo đã lấy người khác. Lời khai của bị cáo được bà Phạm Thị N và bố đẻ của bị cáo (Phạm Mai S) xác nhận tại phiên tòa. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình, xã hội và nuôi dạy con cái.

Giai đoạn điều tra, những người làm chứng là anh Nguyễn Văn D và chị Trần Thị N đều có lời khai đã chứng kiến Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ ma túy của bị cáo. Những người chứng kiến là bà Nguyễn Minh Á và anh Nguyễn Duy L khai đã chứng kiến Công an khám xét nơi ở trọ của bị cáo cùng anh L tại thôn Làng, xã Thống Nhất, đã thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, đen của bị cáo. Tại phiên tòa, anh L khai: Anh có ở cùng nhà trọ với bị cáo, nhưng anh phải đi làm, tối mới về. Việc bị cáo sử dụng, mua bán ma túy anh hoàn toàn không biết gì.

Tại bản Cáo trạng số: 64/CT-VKSHL ngày 26 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Thị Mai P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Thị Mai P từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 20/01/2022).

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định. Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, đen, kèm theo 01 sim điện thoại.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội phạm:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng khai báo trực tiếp chứng kiến sự việc bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích để bán thì bị Công an

phát hiện, bắt quả tang. Quá trình thu giữ, niêm phong, bảo quản, giao nhận vật chứng và tiến hành giám định đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, trung thực và có cơ sở khoa học, phù hợp với nội dung Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, phù hợp với sơ đồ hiện trường, bản ảnh vật chứng cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 20/01/2022, tại khu tái định cư thuộc thôn Làng, xã Thống Nhất, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Thị Mai P có hành vi tàng trữ trái phép 0,376 gam ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích để bán thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[2.2] Methamphetamine là chất ma túy rất độc, bị Nhà nước tuyệt đối cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng theo quy định tại Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, (sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số: 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020) của Chính phủ. Bị cáo không được phép mua bán, tàng trữ chất ma túy theo quy định của pháp luật.

[2.3] Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: *“Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”*.

[2.4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo là có cơ sở pháp luật.

[2.5] Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an xã hội, làm bất bình trong quần chúng nhân dân địa phương. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe về tinh thần, thể chất và tài sản của người sử dụng, gây lo lắng, buồn phiền, vất vả cho những người thân trong gia đình, mà còn là một trong những nguyên nhân làm lan truyền bệnh tật và các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh.

[2.6] Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bà nội là người đã trực tiếp nuôi dưỡng bị cáo và là người có công với Cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Đối với hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và khối lượng ma túy tàng trữ để bán, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng phạm tội nghiêm trọng, nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất

định, tương xứng với tình chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, nhưng cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố, điều đó không những nhằm trừng trị mà còn để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[3.2] Đối với hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, làm nghề lao động tự do, không có tài sản riêng. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng và tài sản khác bị thu giữ: Số ma túy thu của bị cáo hoàn lại sau khi giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên tịch thu và tiêu hủy. Chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng đen kèm theo sim thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với người phụ nữ tên Liên đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể. Đối với anh Nguyễn Duy Linh không biết bị cáo có hành vi sử dụng, tàng trữ ma túy để bán nên không có cơ sở xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 1 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); điểm a khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử phạt bị cáo Phạm Thị Mai P 02 (hai) năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 20 tháng 01 năm 2022).

2. Tịch thu và tiêu hủy: 0,13gam Methamphetamine hoàn lại sau khi giám định trong phong bì niêm phong số 327/KLGĐ ngày 26/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh. Trả lại cho bị cáo: 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng đen, kèm theo 01 (một) sim điện thoại. Tình trạng những vật chứng này theo Biên bản giao vật chứng, tài sản số: 129/BB-THA

ngày 06 tháng 4 năm 2022, giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

3. Buộc bị cáo Phạm Thị Mai P phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Hạ Long;
- VKSND T. Quảng Ninh;
- CQĐT - Công an TP. Hạ Long;
- CQTHAHS - Công an TP. Hạ Long;
- CCTHADS TP. Hạ Long;
- Nhà tạm giữ - Công an TP. Hạ Long;
- TAND T. Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Lâm